

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 16/04/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đào Quyết Chiến

2/ Ông Nguyễn Trung Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Phan Minh Triều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:
Ông Đỗ Xuân Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 04 năm 2024, tại trụ sở UBND xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST – HS ngày 15 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 04 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Duy B, sinh ngày: 01/01/1989; tại tỉnh V;

Nơi ĐKKTT: Thôn V, xã T, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Trần Văn X, sinh năm 1961; mẹ đẻ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị T (đã ly hôn); con: có 2 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số 18/2020/HSST ngày 18/5/2020 của TAND huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc tuyên phạt 2 năm 3 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2022, chấp hành xong các quyết định khác của bản án ngày 07/9/2020.

Nhân thân:

- Tại bản án số 118/2011/HSST ngày 26/9/2011 của TAND thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tuyên phạt 4 tháng 25 ngày tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2011, chấp hành xong các quyết định khác của bản án tháng 11/2011.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, có mặt;

- Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1963 và anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1993; Điều cư trú: thôn V, xã T, huyện L, tỉnh V (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Tài T1, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện L, tỉnh V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ để đốt trong dịp tết nguyên đán, nên Trần Duy B được một số bạn bè xã hội nói tại khu vực đường 36m thuộc địa phận thôn Vinh Hoa, xã Tử Du, huyện Lập Thạch có một người đi xe ô tô thường xuyên dừng xe ở đây có bán pháo hoa nổ, nên khoảng 14 giờ ngày 08/01/2024, B một mình đi bộ từ nhà đến khu vực đường 36m thuộc địa phận thôn Vinh Hoa, xã Tử Du, huyện Lập Thạch để tìm mua pháo hoa nổ. Lúc này, B nhìn thấy một người đàn ông đi xe ô tô đang dừng ở ven đường (không rõ tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm xe và biển số xe ô tô), B hỏi mua pháo hoa nổ thì được người đàn ông này bán cho B 05 hộp pháo hoa nổ được đúc trong 01 vỏ bao xác rắn màu trắng với giá 7.000.000 đồng. Mua được pháo hoa nổ, người đàn ông nói có ma túy bán, do B là người nghiện ma túy nên B hỏi mua thì được người đàn ông này bán cho B 03 gói nhỏ ma túy heroin với giá 400.000 đồng. Mua được ma túy, B cất giấu 03 gói ma túy heroin vào túi quần phía trước bên phải và dùng tay xách bao tải có chứa 05 hộp pháo hoa nổ đi về nhà. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, khi B đi về tới gần tới nhà ở thôn Vinh Hoa, xã Tử Du, huyện Lập Thạch thì bị tổ công tác Công an huyện Lập Thạch đi tuần tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trên tay B đang cầm 01 bao tải xác rắn bên trong có chứa 05 khối hộp đều có kích thước dài 17cm x rộng 17cm x cao 10cm, bên ngoài các khối hộp đều được bọc lớp giấy in hoa văn nhiều màu sắc có in ký tự "C0850" (niêm phong ký hiệu A1) - B khai nhận các khối hộp nêu trên là pháo hoa nổ của B mua về mục đích để sử dụng; thu giữ tại túi quần phía trước bên phải B đang mặc có 03 gói nhỏ, trong đó 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong đều có chứa chất bột cục màu trắng nghi là chất ma túy (niêm phong ký hiệu A2) - B khai nhận 03 gói nhỏ nêu trên là chất ma túy heroin của B mua về mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Tại Bản kết luận giám định số 110/KLGD ngày 12/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"05 khối hộp của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định đều là pháo, loại pháo nổ (pháo hoa nổ), có tổng khối lượng là 8,685kg (tám phẩy sáu tám năm kilôgam, không kể hộp giấy catton niêm phong bao gói)".*

Tại Bản kết luận giám định số 111/KLGD ngày 12/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *"Chất cục bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng 0,5173g (Không phẩy năm một bảy ba gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Heroine".*

Đối với người đàn ông bán pháo hoa nổ và bán ma túy heroin cho B ở khu vực đường 36m thuộc địa phận thôn Vinh Hoa, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, do B không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 14 tháng 03 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Trần Duy B về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” và tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 191 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Trần Duy B; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trần Duy B phạm tội: “*Tàng trữ hàng cấm*” và tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 191; Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” và từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật A1 = 8,685kg pháo hoa nổ, cơ quan giám định hoàn lại = 4,852kg được niêm phong kín; 01 bao tải xác rắn màu trắng được dùng để đựng pháo hoa nổ không có giá trị sử dụng; mẫu vật A2 = 0,5173g heroine, cơ quan giám định hoàn lại = 0,4624g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói “*MẪU TRÁ*”. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Duy B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ 45 phút ngày 08/01/2024, tại khu vực thôn Vinh Hoa, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, tổ công tác Công an huyện Lập Thạch đi tuần tra phát hiện bắt quả tang Trần Duy B đang có hành vi tàng trữ trái phép 05 hộp pháo nổ (pháo hoa nổ) trọng lượng 8,685kg và 03 gói ma túy heroine có trọng lượng 0,5173g để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ và thu giữ vật chứng liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Duy B đã phạm vào tội: *“Tàng trữ hàng cấm”* và tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 191 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định: *“1. Người nào tàng trữ...hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây ... thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Hêrôin,...có khối lượng từ 0.1 gam đến dưới 5 gam”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý pháo nổ và chất ma túy của Nhà nước cấm lưu hành, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh - trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân nên cần phải xử lý thật nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo nhận thức được pháo nổ là loại hàng hoá Nhà nước cấm kinh doanh, sử dụng nhưng bị cáo vẫn mua về để mục đích sử dụng, phục vụ nhu cầu của bản thân. Bên cạnh đó, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, gây nghiện cho bản thân và kéo theo là các hậu quả xấu cho sức khỏe bản thân, kinh tế gia đình sa sút và ảnh hưởng đến xã hội, hơn nữa ma túy là nguồn gốc nảy sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật v.v...Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu và có 1 tiền án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng và rèn luyện bản thân mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật, có hình phạt tương

xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng, bị cáo là người nghiện ma túy; công ăn việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu vật A1 = 8,685kg pháo hoa nổ, cơ quan giám định hoàn lại = 4,852kg được niêm phong kín là vật cấm lưu hành, 01 bao tải xác rắn màu trắng được dùng để đựng pháo hoa nổ không có giá trị sử dụng; mẫu vật A2 = 0,5173g heroine, cơ quan giám định hoàn lại = 0,4624g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói “*MẪU TRÁ*” là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông bán pháo hoa nổ và bán ma túy heroin cho bị cáo ở khu vực đường 36m thuộc địa phận thôn Vinh Hoa, xã Tử Du, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 191; Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy B phạm tội: “*Tàng trữ hàng cấm*” và tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Duy B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ hàng cấm*” và 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 08/01/2024).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy: mẫu vật A1 cơ quan giám định hoàn lại = 4,852kg được niêm phong kín; 01 bao tải xác rắn màu trắng được dùng để đựng pháo hoa nổ; mẫu

vật A2 cơ quan giám định hoàn lại = 0,4624g cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong bao gói “MẪU TRẢ”.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga